

Bản án số: 21 /2020/HSST

Ngày 01/09/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hà Văn Bình

2. Bà Trương Thị Quý

-Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/HSST ngày 04 tháng 08 năm 2020. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2020/QĐXXST-HS ngày 17/08/2020, đối với bị cáo:

Bùi Thị D; Tên gọi khác: không; Giới tính: nữ.

Sinh ngày: 04/02/1995, tại xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Cả, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Mường; Trình độ văn hóa: 5/12; con ông: Lê Văn Mắng (đã chết); con bà: Bùi Thị Ky; sinh năm: 1970; Bị cáo có 03 (ba) chị em ruột, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền sự: không; Tiền án: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/6/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo Ông Trịnh Văn Thịnh - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt).

* Người bị hại: Chị Bùi Thị Thượng; Sinh năm: 1985

Nơi cư trú: Thôn Mít, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

* Người làm chứng: 1. Anh Bùi Văn Nam; Sinh năm: 1993

Nơi cư trú: Thôn Hồ Quang, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

2. Chị Bùi Thị Ky; Sinh năm: 1970

Nơi cư trú: Thôn Khò, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

3. Anh Bùi Văn Tình; Sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Thôn Khò, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Sáng ngày 19/5/2020, Bùi Thị Thượng sinh năm 1985; trú tại Thôn Mít, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa gọi điện thoại cho Bùi Thị D ở Thôn Cả, xã Ba Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa để nhờ D đến nhà nấu cơm chuẩn bị tổ chức sinh nhật cho con gái của Thượng là cháu Hà Thị Anh. D đồng ý, đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Dân đi xe máy đến nhà Thượng, thấy vợ chồng Thượng và em trai Thượng là Bùi Văn Tình đang ở nhà, D cùng Tình xuống bếp nấu cơm, đến khoảng 18 giờ cùng ngày gia đình Thượng chuẩn bị xong và tổ chức sinh nhật cho con gái Thượng, mọi người cùng ăn cơm, uống rượu, trong đó có D. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày có Bùi Văn Nam ở Thôn Hồ Quang, xã Điền Quang, huyện Bá Thước cũng đến dự sinh nhật, do không có tiền lẻ, Nam đã nhờ D đổi hộ cho Nam 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) mục đích là để mừng sinh nhật con của Thượng. Dân đã nhờ Thượng đổi hộ, Thượng đồng ý dẫn Dân xuống bếp, Thượng mở yên xe máy Honda, nhãn hiệu VISION, BKS: 36G5 – 27808 của gia đình Thượng để trong bếp, Thượng lấy 05 tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng) đổi cho D, D thấy trong cốp xe của Thượng có nhiều tiền nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền của Thượng. Sau khi đưa tiền cho Nam, D quay lại ăn cơm cùng mọi người. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, D đi ra ngoài và quan sát không thấy người, D đi xuống bếp nơi Thượng để xe máy, Thấy yên xe vẫn chưa khóa D mở yên xe lấy 01 tập tiền trong cốp xe, giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi đóng yên xe lại, tiếp tục quay vào ăn cơm cùng mọi người. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì D đi về nhà ở Thôn Cả, xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa để ngủ. Sáng ngày 20/5/2020 khi ngủ dậy, Dân kiểm tra số tiền đã trộm cắp được là 8.000.000đ (tám triệu đồng) các tờ tiền đều có mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng), sau đó D đem toàn bộ số tiền xuống nhà mẹ đẻ là Bùi Thị Ky ở Thôn Khò, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa cất vào trong tủ quần áo của D. Mục đích D trộm cắp số tiền trên là để sử dụng cá nhân. Ngày 26/5/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã lập biên bản thu giữ và niêm phong toàn bộ số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) gồm 16 tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) của Bùi Thị D tại nhà Bùi Thị Ky (mẹ đẻ của D) ở Thôn Khò, xã Điền Quang, huyện Bá Thước để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 23 và ngày 26 tháng 05/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã tiến hành xác định hiện trường xảy ra vụ việc. Kết quả đã xác định được vị trí tài sản bị mất, vị trí cất giấu tài sản thể hiện tại biên bản, sơ đồ và bản ảnh xác định hiện trường.

Ngày 01/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) đã thu giữ của Bùi Thị D để xác định số tiền đó có phải là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông hay không. Tại bản kết luận giám định ngày 01/6/2020 của Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt nam, chi nhánh huyện Bá Thước kết luận: Toàn bộ 16 (mười sáu) tờ tiền Polyme cùng mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) gửi giám định là tiền do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành, lưu thông.

Ngày 22/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tiến hành thực nghiệm điều tra. Kết quả thực nghiệm đã tái hiện diễn biến hành vi phạm tội của Bùi Thị D, phù hợp với lời khai của Bùi Thị D, lời khai của người bị hại tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước.

Về xử lý đồ vật, tài liệu tạm giữ và xử lý vật chứng:

Vật chứng của vụ án gồm: Toàn bộ số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) gồm 16 (mười sáu) tờ tiền Polyme cùng mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) được Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ và niêm phong ngày 26/5/2020. Ngày 08/6/2020 người bị hại Bùi Thị Thượng đã có đơn đề nghị với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước xin nhận lại tài sản trên. Ngày 09/6/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bá Thước ra Quyết định xử lý vật chứng số 11/CSĐT trả lại toàn bộ số tiền 8.000.000đ (tám triệu đồng) cho bị hại Nguyễn Thị Thượng.

Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản bị mất và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về dân sự.

Tại bản cáo trạng số 22/CT-VKSBT - TA ngày 03/08/2020, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố Bùi Thị D về tội “ Trộm cắp tài sản ” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Bá Thước giữ nguyên quyết định truy tố đồng thời đề nghị áp dụng khoản 1 điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Bùi Thị D từ 9 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với vị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại đủ tài sản của mình không yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến trình bày của người bào chữa cho bị cáo: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đề nghị HĐXX áp dụng 03 tình tiết giảm nhẹ là “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, và “ người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” , được quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Đồng tình với mức án mà Viện kiểm sát đưa ra. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với vị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

“ Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: ”

[1] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Bùi Thị D đã nhận tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng; kết luận giám định, cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của Bùi Thị D vào khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 19/5/2020 Bùi Thị D, lợi dụng đêm tối, không có người quản lý tài sản đã lén lút xuống bếp nhà Bùi Thị Thượng ở Thôn Mít, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, mở yên xe máy Honda, nhãn hiệu VISION, BKS: 36G5 – 27808 của gia đình chị Bùi Thị Thượng lấy trộm 8.000.000đ (tám triệu đồng), gồm 16 (mười sáu) tờ tiền Polyme cùng mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) cất vào túi quần bên trái

đang mặc để che giấu, tránh bị phát hiện, sau đó đi về nhà ở Thôn Cà, xã Ban Công, huyện Bá Thước ngủ. Sáng ngày 20/5/2020 Bùi Thị D đem số tiền lấy trộm được xuống nhà mẹ đẻ ở Thôn Khò, xã Điền Quang, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa cất giấu trong tủ quần áo của D. Tổng thiệt hại về tài sản Bùi Thị D đã chiếm đoạt là 8.000.000đ (tám triệu đồng). Hành vi của Bùi Thị D đã phạm vào tội “ Trộm cắp tài sản ” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của VKSND huyện Bá Thước đã truy tố bị cáo Bùi Thị D là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Đây là vụ án hình sự ít nghiêm trọng do Bùi Thị D thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Hội đồng xét xử xét thấy, cần xét xử bị cáo một mức án phù hợp, tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3]. Xét về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có 03 tình tiết giảm nhẹ là “ phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” và “ tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, nhất thời phạm tội có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, nghĩ nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại điều 65 BLHS và giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

[4]. Về hình phạt tiền bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc Mường), không có công ăn việc làm ổn định. Bị cáo không có tài sản gì đáng kể. Nghĩ nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, người bị hại đã được nhận lại tài sản bị mất trộm, người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Về hành vi, quyết định tố tụng của điều tra viên Cơ quan điều tra công an huyện Bá Thước và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự và thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: Khoản 1 điều 173, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điều 65 Bộ luật hình sự; Khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 điều 6, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố: Bị cáo Bùi Thị D phạm tội “ Trộm cắp tài sản ”.

- Xử phạt: Bùi Thị D 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/9/2020).

Giao bị cáo Bùi Thị D cho UBND xã Ban Công, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Án phí: Bị cáo Bùi Thị D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo Bùi Thị D và người bị hại chị Bùi Thị Thượng. Bị cáo Bùi Thị D và người bị hại chị Bùi Thị Thượng được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Công an H. Bá Thước;
- VKSND H. Bá Thước;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THA H. Bá Thước;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Văn Bình

Trương Thị Quý

Phạm Văn Hùng

